ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP.HÒ CHÍ MINH TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIỀN KHOA CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

TRẦN TẦN BẢO - 17C 11002 TRẦN THỦY HIỀN - 17C 11026 NGUYỄN HÀ DUY PHƯƠNG - 17C 11 032

ĐỒ ÁN MÔN HỌC XỬ LÝ NGÔN NGỮ NÓI

BÀI TẬP 2: NHẬN DẠNG RỜI RẠC GIÁO VIÊN

PGS. TS. Vũ Hải Quân

TP.HCM - 6/2018

MỤC LỤC

1	Mô tả bài toán	2		
2	Phương pháp làm2			
	2.1 Các bước huấn luyện (mở cmd trỏ đến thư mục htk, lưu ý các fi	ile trong project		
	này đều phải lưu dưới dạng ANSI):	2		
	2.2 Các bước test:	9		
3	3 Kịch bản thử nghiệm	10		
4	4 Kết quả, vẽ biểu đồ	10		
	4.1 Kết qủa thực nghiệm	10		
	4.2 Biểu đồ	11		
5	5 Đánh giá cá nhân	11		
6	6 Tài liệu tham khảo	12		

1 Mô tả bài toán

- Mục tiêu của bài tập là nhận dạng các từ rời rạc, chẳng hạn nhận dạng chữ số từ không đến chín.
- Kiểm tra sự thay đổi chất lượng nhận dạng thông qua thay đổi kịch bản thực nghiệm.

2 Phương pháp làm

- Sử dụng HTK Toolkit của Đại học Cambridge và mô hình HMM.
- Xây dựng n mô hình tương ứng với n âm vị.
- Tạo thư mục bài tập **htk** (Báo cáo giả định là thư mục chạy ngay trên ổ đĩa C)
- Trong thư mục htk có các mục sau: bin32 chứa các chương trình con của HTK, cfg chứa các file config, scripts chứa các file Perl (cần cài đặt môi trường cho Perl), wav chứa hai thư mục con train và test để chứa các file *.wav dùng để train và test tương ứng:
- Gồm có train: 4 file âm thanh đọc liên tục từ 0 đến 9 và test: 60 file âm thanh test rời rạc các chữ số.
- Cài đặt thêm môi trường **perl** và **python** cho một số bước phát sinh tập tên file...



2.1 Các bước huấn luyện (mở cmd trỏ đến thư mục htk, lưu ý các file trong project này đều phải lưu dưới dạng ANSI):

Tạo file **wdnet** bằng lệnh: Bước 2 Htk/HParse.exe txt/gram.txt txt/wdnets Bước Tạo file dict và sắp xếp theo thứ tự alphabet: 3 ba b a sp bary b ary sp boosn oos n sp chisn ch is n sp hai oo ng sp khoong moojt nawm sasu tasm as m sp (Lưu ý có dấu xuống dòng ở cuối file, nếu không sẽ bị lỗi) Tạo file thu âm với số lượng train là 4 file, test là 60 file. Bước Ta đã tạo được file **train** chứa tên và nội dung của các file cần được ghi âm và đưa vào thu muc train. Làm tương tự cho test.s TXT TRAIN01 TRAIN02 TRAIN03 TRAIN04 prompts.txt Chạy lệnh sau (lưu ý khi chạy các file Python cần có từ "Python" đứng đầu câu lệnh Bước 5 trong cmd): Python script/listwaymfc.py train/ train mfc/ train.scp train mfc.scp Lệnh này nhằm tạo ra file script/listwavmfc.py, file này nhằm tổng hợp các file cần rút trích đặc trưng mfcc trong train và tạo danh sách các file mfcc xuất ra tương ứng trong thư mục train mfc. Bước Rút trích đặc trưng mfcc: htk/HCopy.exe -T 1 -C cfg\HCopy.cfg -S train mfc.scp 6 Ta sẽ có các file mfcc tương ứng với từng file train trong **train**. Tạo file train mfc.scp, lưu danh sách các file mfcc trong train vào thư mục train mfc. Kết quả:



Bước Tạo các monophone

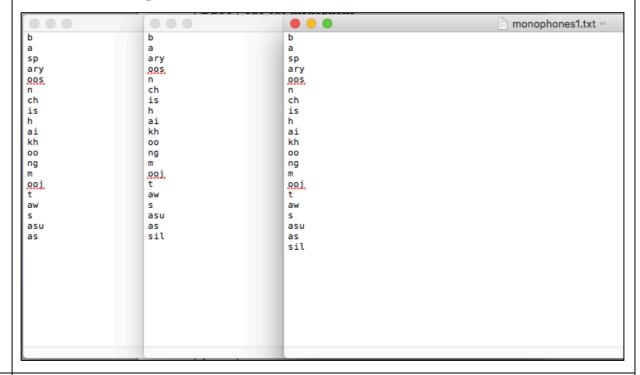
7

Htk/HDMan.exe -m -w txt/wlist.txt -n ph/monophones.txt -l dlog txt/dict.txt txt/srcDict.txt

Perl script/mkMonophones.pl ph/monophones.txt ph/monophones0.txt ph/monophones1.txt

Sử dụng monophones.txt đã tạo ra để tạo thêm các monophones0.txt và monophones1.txt

Lần lượt là các monophones: monophones.txt, monophones0.txt, monophones1.txt khác nhau ở các sil và sp.



Bước	Tạo file wlist (word list):
8	Scripts/prompts2wlist.pl train txt/wlist
Bước	Tạo MLF words
9	perl script/prompts2mlf.pl mlf/words.mlf txt/prompts.txt

```
Bước
    Tao file mkphone0.led:
10
       EX
       IS sil sil
       DE sp
    (Lưu ý có dấu xuống dòng ở cuối file)
Bước
    Tạo các MLF phones từ MLF words.
11
    htk/HLEd.exe -l "*" -d txt/srcDict.txt -i mlf/phones0.mlf ins/mkphones0.led
    mlf/words.mlf
    htk/HLEd.exe -l "*" -d txt/srcDict.txt -i mlf/phones1.mlf ins/mkphones1.led
    mlf/words.mlf
    Tạo thư mục hmm/hmm0, hmm/hmm1, ..., hmm/hmm22
Bước
12
    Tạo file proto mẫu theo htkbook, copy vào hmm/hmm0, hoặc tạo file proto với nội
    dụng sau và copy vào hmm/hmm0:
        ~o <VecSize> 39 <MFCC 0 D A>
        ~h "proto"
        <BeginHMM>
        <NumStates> 5
        <State> 2
          <Mean> 39
          00000
          <Variance> 39
          11111
        <State> 3
          <Mean> 39
          00000
          <Variance> 39
          11111
        <State> 4
          <Mean> 39
          00000
          <Variance> 39
          1 1
             111
        <TransP> 5
             1.0
                  0.0
                       0.0
                            0.0
        0.0
        0.0
                            0.0
             0.6
                  0.4
                       0.0
                            0.0
        0.0
             0.0
                  0.6
                       0.4
        0.0
                  0.0
             0.0
                       0.7
                            0.3
        0.0
             0.0
                  0.0
                       0.0
                            0.0
        <EndHMM>
```

Bước	Khởi tạo giá trị train:							
13	htk/HCompV.exe -C htk/cfg/HCompV.cfg -f 0.01 -m -S txt/train.scp -M hmm/hmm0							
	hmm/hmm0/proto							
Bước	Tạo file hmmdefs:							
14	Perl script/mkHmmdefsFile.pl hmm/hmm0/proto ph/monophones0.txt							
	hmm/hmm0/hmmdefs							
Bước	Tạo file macros:							
15	perl script/mkMacrosFile.pl hmm/hmm0/vFloors hmm/hmm0/macros							
Bước	Xây dựng mô hình hmm1 và hmm2							
16	htk/HERest.exe -C cfg/HERest.cfg -I mlf/phones0.mlf -t 250.0 150.0 1000.0 -S							
	txt/train_mfc.scp -H hmm/hmm0/macros -H hmm/hmm0/hmmdefs -M hmm/hmm1							
	ph/monophones0.txt							
	htk/HERest.exe -C cfg/HERest.cfg -I mlf/phones0.mlf -t 250.0 150.0 1000.0 -S							
	txt/train_mfc.scp -H hmm/hmm1/macros -H hmm/hmm1/hmmdefs -M hmm/hmm2							
	ph/monophones0.txt							
Bước	Thực hiện tương tự cho huấn luyện <i>hmm4</i> , <i>hmm5</i> .							
17								
Bước	Thêm mô hình sp vào hmmdefs4							
18	perl script/makesp.pl hmm/hmm3/hmmdefs hmm/hmm4/hmmdefs							
	hmm/hmm3/macros hmm/hmm4/macros							
Bước	Sử dụng HHed để trói buộc mô hình sil và sp , huấn luyện hmm5							
19	htk/HHEd.exe -H hmm/hmm4/macros -H hmm/hmm4/hmmdefs -M hmm/hmm5							
	ins/sil.led ph/monophones1.txt							
	File sil.led có cấu trúc như sau:							

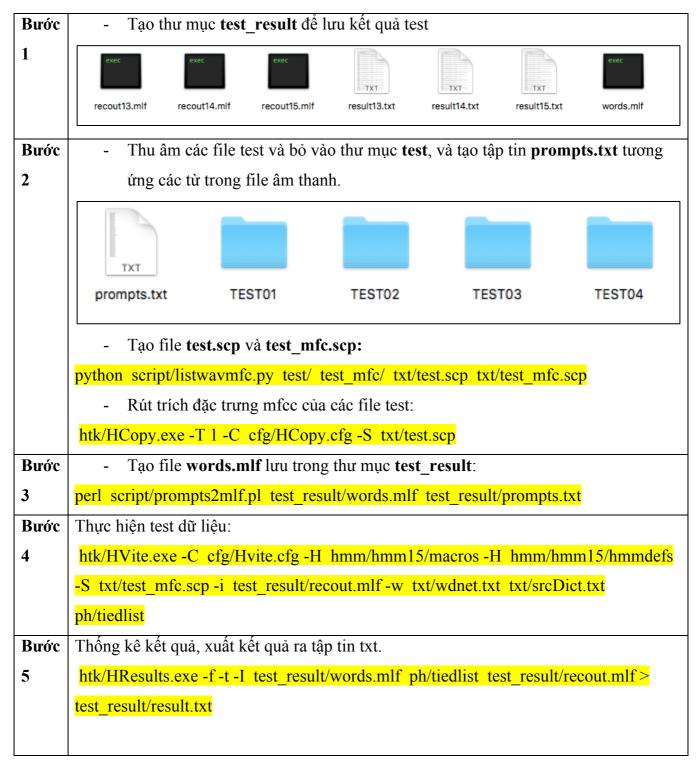
```
AT 2 4 0.2 {sil.transP}
        2
            AT 4 2 0.2 {sil.transP}
            AT 1 3 0.3 {sp.transP}
        3
        4
            TI silst {sil.state[3],sp.state[2]}
      Huấn luyện tiếp hmm6, hmm7 tương tự bước 14, tuy nhiên ở đây lúc này sử dụng
      monophones 1.txt chứ không dùng monophones 0.txt như ở trên.
Bước
      Tạo ra file aligned.mlf từ phones.mlf
20
      htk/HVite.exe -1 * -o SWT -b silence -a -H hmm/hmm7/macros -H
      hmm/hmm7/hmmdefs -i mlf/aligned.mlf -m -t 250.0 -y lab -I mlf/words.mlf -S
      txt/train mfc.scp txt/srcDict.txt ph/monophones1.txt
      Huấn luyện tiếp tục hmm8, hmm9 từ aligned.mlf có được bằng lệnh
Bước
      htk/HERest.exe -B -C cfg/HERest.cfg -I mlf/aligned.mlf -t 250.0 150.0 1000.0 -s
21
      stats -S txt/train mfc.scp -H hmm/hmm7/macros -H hmm/hmm7/hmmdefs -M
      hmm/hmm8 ph/monophones1.txt
      htk/HERest.exe -B -C cfg/HERest.cfg -I mlf/aligned.mlf -t 250.0 150.0 1000.0 -s
      stats -S txt/train mfc.scp -H hmm/hmm8/macros -H hmm/hmm8/hmmdefs -M
      hmm/hmm9 ph/monophones1.txt
Bước
      Tạo triphones từ monophones bằng lệnh
22
      htk/HLEd.exe -n ph/triphones1 -1 * -i mlf/wintri.mlf ins/mktri.led mlf/aligned.mlf
      Tạo mktri.hed để huấn luyện hmm10 là nhái monophones từ hmm9
Bước
23
      htk/HHEd.exe -B -H hmm/hmm9/macros -H hmm/hmm9/hmmdefs -M
      hmm/hmm10 ins/mktri.hed ph/monophones1.txt
      Hmm11: để ước lượng triphones.
      htk/HERest.exe -B -C cfg/HERest.cfg -I mlf/wintri.mlf -t 250.0 150.0 1000.0 -s stats
      -S txt/train mfc.scp -H hmm/hmm10/macros -H hmm/hmm10/hmmdefs -M
      hmm/hmm11 ph/triphones1
```

Tiếp tục huấn luyện **hmm12**. htk/HERest.exe -B -C cfg/HERest.cfg -I mlf/wintri.mlf -t 250.0 150.0 1000.0 -s stats -S txt/train mfc.scp -H hmm/hmm11/macros -H hmm/hmm11/hmmdefs -M hmm/hmm12 ph/triphones1 Tao **fulllist** từ monophones0 Bước 24 perl script/mkFullList.pl ph/monophones0.txt ph/fulllist Bước Tao tree.hed 25 perl script/mkTree.pl 40 ph/monophones0.txt ins/tree.hed Vào **tree.hed**, sửa lại đường dẫn muốn lưu fullist, tiedlist và tree AU "D:/Thacsi/NNN/htk1/ph/fulllist" CO "D:/Thacsi/NNN/htk1/ph/tiedlist" ST "D:/Thacsi/NNN/htk1/ph/trees" Tạo trạng thái ràng buộc cho **triphones**. Đây là bước quan trọng và tốn thời gian nếu Bước 26 tập dữ liệu quá lớn. htk/HHEd.exe -B -H hmm/hmm12/macros -H hmm/hmm12/hmmdefs -M hmm/hmm13 ins/tree.hed ph/triphones1 > txt/log.txt Sau bước này, tiedlist và tree sẽ được tạo ra theo đường dẫn lưu đã chọn ở monophones.txt monophones0.txt monophones1.txt Cuối cùng, huấn luyên hmm14, hmm15 với tiedlist đã được tạo ra ở bước trên. Bước 27 htk/HERest.exe -B -C cfg/HERest.cfg -I mlf/wintri.mlf -t 250.0 150.0 1000.0 -s stats txt/train mfc.scp -H hmm/hmm13/macros -H hmm/hmm13/hmmdefs -M hmm/hmm14 ph/tiedlist htk/HERest.exe -B -C cfg/HERest.cfg -I mlf/wintri.mlf -t 250.0 150.0 1000.0 -s stats txt/train mfc.scp -H hmm/hmm14/macros -H hmm/hmm14/hmmdefs -M

hmm/hmm15 ph/tiedlist

=> Đến đây là xong các bước để train dữ liệu.

2.2 Các bước test:



Đây là kết quả của lần test dùng hmm15.

```
    Sentence Scores

         ====== HTK Results Analysis =====
 Date: Sat Jun 16 20:20:21 2018
 Ref : D:/Thacsi/NNN/htk1/test_result/words.mlf
 Rec : D:/Thacsi/NNN/htk1/test_result/recout15.mlf
                    ----- File Results -
TEST01_00.rec: 0.00( 0.00) [H=
                                     0, D= 0, S= 1, I= 0, N= 1]
Aligned transcription: D:/Thacsi/NNN/htk1/test_mfc/TEST01_00.lab vs D:/Thacsi/NNN/htk1/
test_mfc/TEST01_00.rec
LAB: khoong
REC: bary
TEST01_01.rec: 0.00( 0.00) [H= 0, D= 0, S= 1, I= 0, N= 1]
Aligned transcription: D:/Thacsi/NNN/htk1/test_mfc/TEST01_01.lab vs D:/Thacsi/NNN/htk1/
test_mfc/TEST01_01.rec
LAB: moojt
REC: bary
TEST01_02.rec:
                 0.00( 0.00) [H= 0, D= 0, S= 1, I= 0, N= 1]
Aligned transcription: D:/Thacsi/NNN/htk1/test_mfc/TEST01_02.lab vs D:/Thacsi/NNN/htk1/
test_mfc/TEST01_02.rec
 LAB: hai
REC: bary
                0.00( 0.00) [H= 0, D= 0, S= 1, I= 0, N= 1]
TEST01_03.rec:
Aligned transcription: D:/<u>Thacsi</u>/NNN/<u>htk1/test_mfc</u>/TEST01_03.lab vs D:/<u>Thacsi</u>/NNN/<u>htk1</u>/
test_mfc/TEST01_03.rec
 LAB: ba
REC: bary
```

Thực hiện kiểm thử trên hmm14, hmm13 để có các kết quả khác.

3 Kịch bản thử nghiệm

- Thử nghiệm với đặc trưng MFCC 0 D A

Trong đó: MFCC là đặc trưng bố cục khoang miệng khi phát âm, _0 là độ lớn của vector, _D là đạo hàm bậc 1 (đặc trưng tương quan theo thứ tự), _A là đạo hàm bậc 2 (đặc trưng tương quan theo thời gian). _X nghĩa là kết hợp MFCC với đặc trưng X (X là 0, D, A).

- Tiến hành kiểm thử qua 3 hmm: hmm13, hmm14, hmm15.

4 Kết quả, vẽ biểu đồ

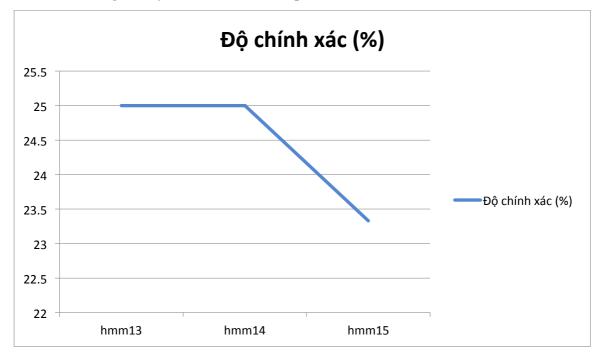
4.1 Kết qủa thực nghiệm

Tiến hành kiểm thử qua 3 hmm: hmm13, hmm14, hmm15.

Đặc trưng	Độ chính xác	Tổng số từ	Số từ đúng	Lỗi chèn
MFCC_0_D_A				
Với các hmm				
Hmm13	25%	60	15	40
Hmm14	25%	60	15	40
Hmm15	23.33%	60	14	42

4.2 Biểu đồ

Biểu đồ đánh giá thay đổi độ chính xác qua các hmm



5 Đánh giá cá nhân

- Việc kết hợp MFCC và các đặc trưng khác như đạo hàm bậc 1, đạo hàm bậc 2 làm tăng khả năng nhận dạng của mô hình.
- Chưa thực hiện kiểm thử được cho các kịch bản MFCC_0_D, MFCC_0_A,
 ...; thay đổi số vòng lặp huấn luyện, ...
- Việc sử dụng HTK đòi hỏi nhiều thời gian nghiên cứu nên các thông số cũng như các hàm trong các bước trên chưa được mô tả rõ ràng và có thể phát sinh lỗi.

- Vấn đề: Chưa thực hiện chạy được toàn bộ tập dữ liệu vivos. Vấn đề xảy ra vì tập dữ liệu quá lớn, khi thực hiện để bước huấn luyện hmm13 thì quá mất thời gian. Nên nhóm dùng 4 tập tin train và 60 tập tin test với mục đích thể hiện hiểu và thực hiện được các bước của quá trình train.

6 Tài liệu tham khảo

 Các bước thực hiện huấn luyện và kiểm thử phía trên được tham khảo chủ yếu (có chỉnh sửa, thêm hình ảnh và giải thích) từ file tham khảo ở htk_training_vn.pdf và htkbook.pdf